TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỂU CẦN** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/HS-ST
Ngày: 24-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Tú Trinh**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà **Đinh Thị Thúy Hằng**
2. Ông **Thạch Khêm**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đặng Văn Thi** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông **Nguyễn Xuân Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2020/TLST- HS, ngày 12 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2020/QĐXXST-HS, ngày 04/9/2020 đối với bị cáo: **Huỳnh Văn P**, sinh năm 1981 tại huyện T, tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: Ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn Đ và bà Phạm Thị L (Đã chết); Bị cáo chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 08/5/2020 đến ngày 11/5/2020 chuyển sang tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại*

Anh Trần Văn S, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Chị Nguyễn Thị Phương L, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- *Người làm chứng:*

Anh Hồ Văn G. sinh năm 1982; Nơi cư trú: Ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Tất cả đều có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 03/12/2019, bị cáo Huỳnh Văn P đi ngang nhà ông Trần Văn X, sinh năm 1953, ngụ ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh, bị cáo phát hiện bên hong nhà cặp đường đanl có để 01 (Một) cây mai, đã được bứng lên và bó gốc lại của Trần Văn S, sinh năm 1985 và Nguyễn Thị Phương L, sinh năm 1983, cùng ngụ ấp N, xã H nên bị cáo nảy sinh ý định vào đêm tối sẽ lấy trộm.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, bị cáo điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 95F6-1543 từ nhà bị cáo tại ấp C, xã H, đến nhà ông X. Khi đến nhà ông X, khoảng 00 giờ ngày 04/12/2019 bị cáo dựng xe trên đường đanl và đi đến vị trí để cây mai, quan sát xung quanh thấy có 01 (Một) cây kéo gần đó, bị cáo sử dụng cây kéo trên cắt dây bó gốc, dùng mũi kéo cạy đất trong gốc mai ra và cắt bỏ một số cành trên cây mai. Sau khi cắt xong, bị cáo bỏ cây kéo lại vị trí cũ và khiên cây mai đặt lên yên xe để phía sau. Sau đó, bị cáo chở cây mai đến cất giấu ở khu vực trước nhà Hồ Văn G, sinh năm 1982, ngụ ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh, rồi bị cáo về nhà ngủ. Đến khoảng 07 giờ ngày 04/12/2019 bị cáo đến nhà ông G đem cây mai cất giấu phía trong vườn của ông Đường, rồi điện thoại cho ông G để gửi trồng cây mai nhưng ông Đường chưa trả lời thì bị cáo tắt máy. Riêng bị hại Trần Văn S, đến sáng cùng ngày phát hiện bị mất trộm cây mai nên đã trình báo Công an xã Tân Hòa.

Qua xác minh, cơ quan Công an xác định Huỳnh Văn P là người thực hiện hành vi lấy trộm cây mai của ông S nên đã mời làm việc, qua làm việc bị cáo đã thừa nhận hành vi lấy trộm cây mai như đã nêu trên.

Tại bản kết luận số 20 ngày 20/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiểu Cần kết luận: 01 (Một) cây mai, loại hoa màu vàng, chu vi gốc 40 cm, cao 230 cm, có một thân, tán cây hình bonsai, có giá trị còn lại thành tiền là 4.500.000 đồng.

Đối với anh Hồ Văn G không biết tài sản bị cáo gửi là do trộm cắp mà có nên không có cơ sở để xử lý.

Vật chứng thu giữ gồm có:

- 01 (Một) cây mai, loại hoa màu vàng, chu vi gốc 40cm, cao 230cm, có một thân, tán cây hình bonsai.
- 01 (Một) xe mô tô, hiệu Kymco-vivio, màu xanh, biển kiểm soát 95F6-1543,số máy DGZS152FMHKR00003070; số khung RNDWCH0ND61T03070, đã qua sử dụng.

Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiểu Cần đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản bị mất trộm cho Trần Văn S và Nguyễn Thị Phương L, theo quy định pháp luật.

Đối với 01 (Một) xe mô tô, hiệu Kymco-vivio, màu xanh, biển kiểm soát 95F6-1543, qua xác minh do Nguyễn Văn K đứng tên chủ sở hữu nhưng đã bán lại cho người khác, chưa làm thủ tục sang tên. Đồng thời, bị cáo khai xe mô tô trên là xe của bị cáo do bị cáo mua lại của người khác và cũng không làm thủ tục sang tên. Đối với cây kéo và điện thoại mà bị cáo dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội, cơ quan điều tra không thu giữ được để xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Văn S và Nguyễn Thị Phương L đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác nên không đặt ra xem xét.

Tại bản cáo trạng số: 38/CT-VKS-HS, ngày 11/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn P, về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn P thừa nhận: Nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh, nêu về hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo, đồng thời cáo trạng truy tố bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng và bị cáo không có ý kiến trình bày bổ sung gì thêm nội dung so với bản cáo trạng mà bị cáo đã nhận.

Theo lời khai có trong hồ sơ vụ án, bị hại anh Trần Văn S và chị Nguyễn Thị Phương L vào ngày 04/12/2019 thì anh S và chị L mất tài sản là 01 (Một) cây mai, loại hoa màu vàng, chu vi gốc 40cm, cao 230cm, có một thân, tán cây hình bonsai và anh chị đã nhận được lại tài sản mất trộm. Anh S, chị L không yêu cầu bồi thường gì thêm, về trách nhiệm hình sự xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và yêu cầu xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 50, 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn P từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về trộm cắp tài sản.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trần Văn S và chị Nguyễn Thị Phương L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu nên không xem xét.

- Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô của bị cáo, hiệu Kymco-vivio, màu xanh, biển kiểm soát 95F6-1543,số máy DGZS152FMHKR00003070; số khung RNDWCH0ND61T03070, đã qua sử dụng.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Huỳnh Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Huỳnh Văn P nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn về hành vi của mình xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị hại anh Trần Văn S, chị Nguyễn Thị Phương L và người làm chứng anh Hồ Văn G vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi tiến hành tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần: Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Văn P đã khai nhận lúc 00 giờ, ngày 04/12/2019 bị cáo lén lút trộm cắp tài sản là 01 (Một) cây mai trị giá 4.500.000 đồng của anh S, chị L đúng như cáo trạng đã truy tố.

[4] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với các lời khai của bị cáo trước đây tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại. Vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu chứng cứ khác như biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết luận của Hội đồng định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Với các tình tiết và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ để xác định: Vào lúc 00 giờ, ngày 04/12/2019 bị cáo Huỳnh Văn P lén lút trộm cắp của anh Trần Văn S và chị Nguyễn Thị Phương L 01 (Một) cây mai, loại hoa màu vàng, chu vi gốc 40cm, cao 230cm, có một thân, tán cây hình bonsai trị giá 4.500.000 đồng. Như vậy, hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản người khác của bị cáo Huỳnh Văn P đã cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Từ lẽ đó, xét bản cáo trạng số: 38/CT-VKS-HS, ngày 11/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần đã truy tố bị cáo ra trước Tòa hôm nay về hành vi trộm cắp tài sản là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xét tội phạm bị cáo thực hiện tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, hành vi phạm tội của bị cáo còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương gây khó khăn cho quá trình điều tra, truy tố. Bản thân bị cáo đã từng có nhiều tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản. Trong thời gian gần đây trên địa bàn huyện Tiểu Cần tình hình trộm cắp tài sản diễn ra rất phức tạp, để góp phần ổn định tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện nên cần xử phạt bị cáo với mức án tù có thời hạn như đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trình độ

học vấn còn thấp, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trần Văn S, chị Nguyễn Thị Phương L đã nhận lại được tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng vụ án, án phí: Xét đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 50 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Văn P phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn P 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/5/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trần Văn S, chị Nguyễn Thị Phương L không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô của bị cáo, hiệu Kymco-vivio, màu xanh, biển kiểm soát 95F6-1543,số máy DGZS152FMHKR00003070; số khung RNDWCH0ND61T03070, đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Huỳnh Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để xin Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Sở tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- CQ THAHS CA H. Tiểu Cần;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Tú Trinh